

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2018/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 19 tháng 7 năm 2018



NGHỊ QUYẾT
Quy định về phân cấp quản lý tài sản công
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHOÁ XI KỶ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khoá XI Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2018, thay thế Nghị quyết số 02/2010/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định phân cấp quản lý tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý tại Nghị định số

52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 7 năm 2018/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục kiểm tra văn bản pháp luật*);
- Bộ Tài chính (*Vụ Pháp chế*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý tài sản công
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND
ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan Nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội; tổ chức xã hội - nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

2. Các tổ chức, đơn vị khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản công do địa phương quản lý.

(Các đối tượng trên sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị, tổ chức)

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện theo Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017.

Chương II

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI
CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC**

Mục 1

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Điều 4. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm đối với các tài sản công sau đây:

- Trụ sở làm việc.

- Xe ô tô các loại và các phương tiện vận tải khác *(trừ các loại phương tiện vận tải đi lại khác không có động cơ)*.

- Máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (trừ các tài sản công được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này).

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1) căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác cho cơ quan, đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc (nếu có) có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ tài sản công quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị dưới 100 triệu/01 đơn vị tài sản cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố (trừ các tài sản công quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này).

Điều 5. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định thuê trụ sở làm việc, tài sản khác phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thuê trụ sở làm việc, tài sản khác phục vụ hoạt động.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Quyết định việc thuê trụ sở làm việc, tài sản khác phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thuê trụ sở làm việc, tài sản khác phục vụ hoạt động.

Điều 6. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công là trụ sở làm việc; ô tô và các phương tiện vận tải khác; máy móc, thiết bị và các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản:

- Giữa các cơ quan nhà nước thuộc cấp tỉnh, cấp huyện quản lý.

- Từ các cơ quan nhà nước cấp tỉnh sang các địa phương khác trong tỉnh và ngược lại; từ huyện, thành phố này sang địa phương khác trong tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tài chính: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100

triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều này):

- Giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.

- Từ các cơ quan nhà nước cấp tỉnh sang các địa phương khác trong tỉnh và ngược lại; từ huyện, thành phố này sang địa phương khác trong tỉnh.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công của các cơ quan nhà nước trong phạm vi quản lý của sở, ban, ngành mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản; quyết định điều chuyển tài sản công của các đơn vị trực thuộc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố khác (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này).

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản; quyết định điều chuyển tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố khác (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này).

Điều 7. Thẩm quyền quyết định xử lý bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại là trụ sở làm việc; ô tô và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác (trừ các loại phương tiện quy định tại khoản 4 Điều này); các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý và các huyện, thành phố quản lý.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều này) theo đề nghị của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có tài sản bán, thanh lý.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại của đơn vị mình và các đơn vị dự toán trực thuộc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu

đồng/01 đơn vị tài sản (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này).

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với các phương tiện là xe mô tô, xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe xích lô, xe lăn dùng cho người khuyết tật, xe súc vật kéo và các loại xe tương tự; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản của các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố.

Quyết định thanh lý nhà làm việc và tài sản khác gắn liền với đất có mức giá xây dựng ban đầu dưới 1 tỷ đồng của các cơ quan, đơn vị trực thuộc (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này).

Mục 2

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Điều 8. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm đối với các tài sản công sau đây:

- Cơ sở hoạt động sự nghiệp.
- Xe ô tô các loại và các phương tiện vận tải khác (trừ các loại phương tiện vận tải đi lại khác không có động cơ).
- Máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản (trừ các tài sản công được quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này).

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1) căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ tài sản công quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều này).

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc, thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị dưới 100 triệu/01 đơn vị tài sản cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình (trừ tài sản công quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này).

4. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý căn cứ dự toán được cơ quan có thẩm quyền giao và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, quyết định mua sắm máy móc,

thiết bị và các loại tài sản công khác có giá trị dưới 100 triệu/01 đơn vị tài sản phục vụ công tác tại đơn vị mình (*trừ tài sản công quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này*).

Điều 9. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác phục vụ hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác phục vụ hoạt động.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Quyết định việc thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác phục vụ hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thuê cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác phục vụ hoạt động.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công là cơ sở hoạt động sự nghiệp, ô tô và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác (*trừ các loại phương tiện quy định tại khoản 4 Điều này*); các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản:

- Giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp tỉnh, cấp huyện quản lý.
- Từ các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh sang các địa phương khác trong tỉnh và ngược lại; từ đơn vị sự nghiệp công lập huyện, thành phố này sang địa phương khác trong tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tài chính: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (*trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều này*):

- Giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý.
- Từ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý sang các địa phương khác trong tỉnh và ngược lại; từ đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, thành phố này sang địa phương khác trong tỉnh.

3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành: Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản; quyết định điều chuyển tài sản công của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản sang các cơ quan, tổ chức, đơn

vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố khác (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều này).

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định thu hồi, điều chuyển xe mô tô, xe đạp (kể cả xe đạp máy), xe xích lô, xe lăn dùng cho người khuyết tật, xe súc vật kéo và các loại xe tương tự, tài sản công giữa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

Quyết định điều chuyển tài sản công của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của huyện, thành phố có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản sang các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố khác trong tỉnh (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này).

5. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản công có giá trị dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản tại đơn vị mình cho các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và các huyện, thành phố khác trong tỉnh (trừ tài sản công quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này) sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Tài chính.

Điều 11. Thẩm quyền quyết định xử lý bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định: Bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại là cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, tài sản có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, thành phố quản lý.

2. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định:

- Bán tài sản được hình thành từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp hoặc từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định tại cơ quan, đơn vị mình (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô).

- Thanh lý đối với các tài sản khác tại cơ quan đơn vị mình (trừ tài sản công là cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; tài sản khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản).

3. Giám đốc Sở Tài chính quyết định bán, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này) theo đề nghị của Thủ trưởng các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có tài sản bán, thanh lý.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quyết định bán, tiêu hủy tài sản công, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này).

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định bán, tiêu hủy xe mô tô và các loại phương tiện đi lại khác; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản;

Quyết định thanh lý nhà làm việc, công trình sự nghiệp và tài sản khác gắn liền với đất có mức giá xây dựng ban đầu dưới 1 tỷ đồng của các cơ quan, đơn vị trực thuộc (trừ các loại tài sản quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này).

Mục 3

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI; TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP; TỔ CHỨC XÃ HỘI, TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP, TỔ CHỨC KHÁC

Điều 12. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản công tại tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị - xã hội

1. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện theo quy định tại Mục 1 Quy định này.

2. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện theo quy định tại Mục 2 Quy định này.

Điều 13. Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội

Thẩm quyền quyết định mua sắm, thuê, thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy, xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội được thực hiện theo quy định tại Mục 1 Quy định này.

Mục 4

QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC

Điều 14. Thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương; bán, thanh lý, tiêu hủy; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, dự án thuộc phạm vi quản lý của địa phương; bán, thanh lý, tiêu hủy; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại trên cơ sở đề nghị của Thủ trưởng cơ quan quản lý Dự án, Giám đốc Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan./.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng